TOÀ ÁN ND HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ÁN SỐ: 66 /2022/HS-ST
NGÀY: 16/8/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hằng.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Thủy - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 16/8/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/HS-ST ngày 05/8/2022; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 08/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Quý N;** Sinh năm 1970; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã An Hà, huyện Lạng Giang, Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Bố đẻ: Vũ Quý Lễ (đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị Bướm (đã chết); Gia đình có 8 anh chị em, bản thân là con thứ 7; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1971; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1999. Nhân thân: Tại bản án số 163/HSST ngày 29/11/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào tháng 12/2012; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến 16/6/2022. Hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Hà Trọng Q**, sinh năm 1986; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã An Hà, huyện Lạng Giang, Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Hà Văn Hoa, sinh năm 1955; Mẹ đẻ: Đinh Thị Mỹ, sinh năm 1958; Gia đình có 2 anh em, bản thân là thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Hải Oanh, sinh năm 1987; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến 16/6/2022. Hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Vũ Xuân L**; sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã An Hà, huyện Lạng Giang, Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Vũ Xuân Bẩy (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Tuyến, sinh năm 1976; Gia đình có 2 anh em, bản thân là thứ nhất; Vợ: Trần Thị Thảo, sinh năm 1993; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến 16/6/2022. Hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – (Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **Hà Trọng H**; sinh năm 1970; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Phố B, xã An Hà, huyện Lạng Giang, Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Bố đẻ: Hà Trọng Đoan, sinh năm 1939; Mẹ đẻ: Vũ Thị Chí, sinh năm 1942; Gia đình có 5 anh chị em, bản thân là thứ 4; Vợ: Bùi Thị Xuân, sinh năm 1974; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến 16/6/2022. Hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – (Có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Đinh Văn C, sinh năm 1974 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Vũ Văn N, sinh năm 2001 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Đinh Văn K, sinh năm 1996 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/6/2022, Đinh Văn C, sinh năm 1974 ở Hôn Vàng, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang sau khi đi ăn cỗ về có rẽ vào nhà Vũ Quý N chơi. Lúc này, do đã uống rượu mệt nên C xin phép N ngủ lại tại nhà N. Đến khoảng gần 12 giờ trưa cùng ngày thì Vũ Xuân L, Hà Trọng H, Hà Trọng Q đến nhà N chơi và ở lại ăn cơm đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì ăn cơm xong. Lúc này, N, L, H, Q cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh sâm. N lấy lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài ra và cùng L, H, Q ngồi tại thảm nỉ ăn cơm lúc trước trong

nhà N để đánh bạc. Cách thức chơi là dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để chơi, người Ca bài sẽ Ca cho mỗi người chơi 10 quân bài, số bài còn lại úp để dưới Cếu. Khi chơi, ai đánh hết 10 quân bài trước sẽ thắng và được tiền của mỗi người chơi tương ứng là 5.000 đồng/1 quân bài còn lại. Người chơi nào được sâm thì sẽ được của mỗi người chơi còn lại là 100.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì C tỉnh dậy và thấy các đối tượng đang đánh bạc nên có ngồi xem mà không tham gia đánh bạc. N, L, H, Q đánh bạc liên tục đến 15 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Lạng Giang phối hợp cùng Công an xã An Hà bắt quả tang. Thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc gồm: 01 thảm nỉ màu đỏ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, số tiền 8.610.000 đồng.

Quá trình điều tra Vũ Qúy N khai sử dụng số tiền 1.000.000 đồng tham gia đánh bạc; Vũ Xuân L khai sử dụng số tiền 2.800.000 đồng tham gia đánh bạc, số tiền 3.920.000 đồng và 50.000 đồng thu giữ trên người là tài sản cá nhân không sử dụng vào đánh bạc; Hà Trọng H khai sử dụng số tiền 2.300.000 đồng tham gia đánh bạc, số tiền 5.000.000 đồng thu giữ trên người không sử dụng vào đánh bạc; Hà Trọng Q khai sử dụng số tiền 1.500.000 đồng tham gia đánh bạc, số tiền thu giữ trên người 2.300.000 đồng là tiền đánh bạc.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 06/QĐ-VKS ngày 05/8/2022 của VKSND huyện Lạng Giang truy tố các bị cáo Vũ Quý N; Hà Trọng Q Vũ Xuân L và Hà Trọng H đều về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện VKSND Huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS:* Phạt Vũ Quý N từ 07 - 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 – 18 tháng tù, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:*

- Phạt Hà Trọng Q từ 07 - 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 – 18 tháng tù, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạt Vũ Xuân L từ 06 - 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 16 tháng tù, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:* Phạt Hà Trọng H từ 06 - 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 16 tháng tù, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS: Phạt bổ sung bằng tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với cả 4 bị cáo để sung công quỹ Nhà nước;

Ngoài ra vị đại diện VKS còn đề nghị Tòa án xử lý về vật chứng và án phí của vụ án.

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS và đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà.

- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa, qua xét hỏi các bị cáo Vũ Quý N; Hà Trọng Q Vũ Xuân L và Hà Trọng H đều thừa nhận: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 14/6/2022 tại gia đình Vũ Quý N, sinh năm 1970 ở thôn Đồi Giang, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tổ công tác Công an xã An Hà phối hợp với Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Vũ Quý N; Vũ Xuân L; Hà Trọng Q và Hà Trọng H đang có hành vi đánh bạc trái phép với hình thức đánh sâm. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng tham gia đánh bạc được xác định là 10.910.000 đồng (mười triệu chín trăm mười nghìn đồng).

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, lời khai thú nhận tội của chính các bị cáo cùng vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Như vậy có đủ căn cứ kết luận Vũ Quý N; Hà Trọng Q Vũ Xuân L và Hà Trọng H đều phạm tội: "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 06/QĐ-VKS ngày 05/8/2022 của VKSND huyện Lạng Giang đã truy tố Vũ Quý N; Hà Trọng Q Vũ Xuân L và Hà Trọng H đều về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và biện pháp xử lý: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm đánh bạc là một trong các tệ nạn xã hội bị Nhà nước ta nghiêm cấm, hành vi đó không những xâm phạm đến lĩnh vực an toàn, trật tự công cộng, mà hành vi đánh bạc còn gây thiệt hại về kinh tế của chính gia đình các bị cáo và làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác.

Do vậy cần phải lên một mức án tương xứng để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Về mặt chủ quan của tội phạm: Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, sát phạt nhau mục đích để hưởng lợi.

Xét về tính chất của vụ án, vai trò, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án thì thấy đây là vụ án đánh bạc có đồng phạm và được tổ chức với hình thức đồng phạm giản đơn không có sự bàn bạc rủ rê, phân công phân nhiệm, các bị cáo cùng thực hiện hành vi cụ thể nhằm mục đích đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền.

Về vai trò trong vụ án: Cả bốn bị cáo đều tích cực tham gia sát phạt nhau từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang, Bị cáo Vũ Quý N mặc dù số tiền tham gia đánh bạc là thấp nhất cả nhóm nhưng là chủ nhà trực tiếp lấy bài cho các bị cáo đánh bạc; Hà Trọng Q có số tiền tham gia đánh bạc lớn nhất; Vũ Xuân L là người có số tiền dùng để đánh bạc cao thứ hai sau đến Hà Trọng H; Do đó vai trò của từng bị cáo theo thứ tự N và Q xếp vai trò thứ nhất sau đến L, H xếp vai trò thứ hai và thứ ba trong vụ án. AD Điều 17; Điều 58 BLHS đối với cả 4 bị cáo.

[3.1] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy:

+ *Về tình tiết tăng nặng*: Không có.

+ *Về tình tiết giảm nhẹ*: Các bị cáo trong vụ án đều xuất thân từ thành phần con em người lao động; Các bị cáo L, H và Q chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và trước phiên toà hôm nay cả bốn bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị cáo N và Q đều có bố đẻ là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng huy chương kháng Cến; Bản thân bị cáo N và L đã từng tham gia trong Quân đội. Do vậy cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với L và Q. Bị cáo N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS; Bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[3.2] *Về nhân thân bị cáo trong vụ án thì thấy*: Bị cáo Vũ Quý N có nhân thân Tại bản án số 163/HSST ngày 29/11/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào tháng 12/2012, chấp hành xong hình phạt bổ sung bằng tiền và án phí ngày 10/6/2022.

[4] **Về áp dụng hình phạt**: Từ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, sau khi đánh giá, phân tích vai trò, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án thì thấy cả bốn bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng chế định án treo, xét các bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng và tại phiên tòa hôm nay đại diện VKS huyện Lạng Giang đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo, do vậy cần chấp nhận cho

các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện, vừa thể hiện tính nhân đạo pháp luật XHCN. Áp dụng Điều 65 BLHS đối với cả 4 bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đánh bạc nhằm mục đích thu lời nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 3 điều 321 BLHS phạt bổ sung bằng tiền đối với mỗi bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

[6] **Việc xử lý vật chứng:** Vật chứng quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ, cần Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS để xử lý gồm:

- Đối với số tiền 8.610.000 đồng thu tại Cếu bạc và số tiền 2.300.000 đồng thu giữ trên người Q. Tổng 10.910.000 đồng là tiền bị cáo khai dùng để đánh bạc, cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- 01 thảm nỉ đỏ; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây thu giữ khi lập biên bản kiểm tra hành chính đều là công cụ dụng cụ dùng đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 ví da màu nâu, 01 CMTND mang tên Vũ Xuân L và số tiền 3.920.000 thu giữ trên người L; 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Hà Trọng Q; Số tiền 5.000.000 đồng thu giữ trên người H là đồ vật tài sản các bị cáo khai không liên quan và dùng để đánh bạc. Tại phiên tòa các bị cáo đều đề nghị được trả lại. Do vậy cần trả lại cho các bị cáo tiền và tài sản cá nhân để sử dụng, song tạm giữ số tiền của L và H để đảm bảo cho việc thi hành án.

Ngày 29/6/2022, Vũ Xuân L tự nguyện giao nộp số tiền 2.000.000 đồng; ngày 30/6/2022, Hà Trọng H, Vũ Quý N và Hà Trọng Q đều tự nguyện giao nộp, mỗi người số tiền 2.000.000 đồng để được trả lại tài sản. Hiện toàn bộ số tiền này đang được lưu giữ Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Đây là số tiền của các bị cáo nên sẽ được khấu trừ vào số tiền phải thi hành của các bị cáo.

[7] Về hành vi và tài sản có liên quan của những người liên quan khác:

Đối với Đinh Văn C, sinh năm 1974 ở Hôn Vàng, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang có mặt khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra xác định C có mặt tại nơi các bị cáo đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc hay giúp sức gì cho việc đánh bạc của các bị cáo nên không bị khởi tố.

Các tài sản khác khi thu giữ có liên quan đến anh Vũ Văn N và anh Đinh Văn K. Ngày 01/7/2022, Công an huyện Lạng Giang đã Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh N và anh K. HĐXX xét là phù hợp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí và được quyền kháng cáo

bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Vũ Quý N 08 (Tám) tháng tù về tội "Đánh bạc", cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và phạt bổ sung bằng tiền đối với N 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước. Giao bị cáo Vũ Quý N cho UBND xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình:

- Xử phạt: Hà Trọng Q 08 (Tám) tháng tù về tội "Đánh bạc", cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và phạt bổ sung bằng tiền đối với Q 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước. Giao bị cáo Hà Trọng Q cho UBND xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt: Vũ Xuân L 07 (Bảy) tháng tù về tội "Đánh bạc", cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và phạt bổ sung bằng tiền đối với L 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước. Giao bị cáo Vũ Xuân L cho UBND xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Hà Trọng H 06 (Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và phạt bổ sung bằng tiền đối với H 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước. Giao bị cáo Hà Trọng H cho UBND xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 10.910.000đồng;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 thảm nỉ đỏ; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây.

- Trả lại cho Hà Trọng H số tiền 5.000.000 đồng và trả cho Vũ Xuân L số tiền 3.920.000 đồng; Song tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Trả lại cho Vũ Xuân L 01 ví da màu nâu đã cũ và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vũ Xuân L.

- Trả lại cho Hà Trọng Q 01 ví da đen cũ và 01 căn cước công dân mang tên Hà Trọng Q.

+ Xác nhận Vũ Xuân L; Hà Trọng H; Vũ Quý N và Hà Trọng Q mỗi người đều đã nộp số tiền 2.000.000 đồng tại Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

(Đặc điểm của các loại vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Lạng Giang và C cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Vũ Quý N; Vũ Xuân L; Hà Trọng H và Hà Trọng Q mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các bị cáo đều có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc được niêm iết công khai./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang
- Công an huyện Lạng Giang;
- C cục THA huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh BG.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hằng